

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2026/HS-ST
Ngày: 12-9-2026.

**NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Tuấn;
2. Bà Nguyễn Thị Mừng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Thị S**; tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày: 14/08/1989, tại: T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N, xã T, tỉnh Điện Biên; căn cước số: 011189002370, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/08/2023; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 1/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn S1, sinh năm 1972 và con bà Quàng Thị D, sinh năm 1972; bị cáo có chồng là Lò Văn T (đã chết) và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án: Có 01 tiền án tại Bản án số: 34/2024/HSST ngày 13/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đang được hoãn chấp hành án phạt tù theo Quyết định số: 02/2025/TAHHS-QĐ ngày 23/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên: “*Thời hạn hoãn chấp hành án phạt tù kể từ ngày ban hành quyết định cho đến khi con đủ 36 tháng tuổi (từ ngày 23/01/2025 cho đến hết ngày 21/01/2027)*”, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị tạm giữ ngày 16/06/2026, tạm giam từ ngày 25/6/2026 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thúy A là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T2 và Đấu giá tài sản, tỉnh Điện Biên - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 16/6/2026, bị cáo Quàng Thị S cầm theo 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đi bộ từ nhà ở bản N, xã T, tỉnh Điện Biên ra đường quốc lộ, sau đó bị cáo đi nhờ xe máy của một người phụ nữ không quen biết ra khu vực bản N, xã T, tỉnh Điện Biên để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến đầu bản Nong Tấu bị cáo xuống xe và đi bộ trên đường. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo đang đi bộ một mình trên đường thuộc bản N, xã T, tỉnh Điện Biên theo hướng về Trung tâm xã T thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, dáng người gầy, nhìn giống người nghiện ma túy đang đi bộ ngược chiều. Do không biết chỗ mua ma túy nên bị cáo đứng lại nói chuyện với người đàn ông đó và hỏi người đàn ông đó tên gì, người đàn ông giới thiệu tên là T1. Qua trao đổi bị cáo mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 200.000 đồng, bị cáo mở ra kiểm tra thấy bên trong gói nilon có chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột, do nghiện nên bị cáo biết đó là H. Sau khi trao đổi, mua bán ma túy xong người đàn ông đó đi bộ về hướng bản Sái Trong (nay là bản Sái), xã T, còn đi đâu làm gì bị cáo không biết. Mua được H thì bị cáo Quàng Thị S ngồi ở ven đường chờ xem có ai quen đi xe qua thì nhờ đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi bị cáo đang ngồi tại vỉa hè ven đường thì bị Tổ công tác Công an xã T phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ kiểm tra. Quá trình kiểm tra Tổ công tác đã phát hiện trong lòng bàn tay bên trái của bị cáo đang cầm 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa Heroine. Vật chứng thu giữ của bị cáo Quàng Thị S có khối lượng là 0,19 gam Heroine gửi toàn bộ giám định chất ma túy; vật chứng hoàn lại sau giám định là 0,11 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu xanh.

Tại Kết luận giám định số: 726/KL-KTHS ngày 23/6/2026 của Phòng K1, Công an tỉnh Đ kết luận: Vật chứng thu giữ của Quàng Thị S gửi giám định có khối lượng 0,19 gam là chất ma túy: Loại H (H).

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKS-KV3 ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên đã truy tố: Bị cáo Quàng Thị S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Áp dụng điểm khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; tổng hợp hình phạt của Bản án số: 34/2024/HSST ngày 13/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh

Điện Biên, xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 04 năm 03 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Quàng Thị S; 01 phong bì niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh Đ được dán kín các mép, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,11 gam Heroine. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất có thể, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phần tranh luận: Bị cáo và người bào chữa hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 21 giờ 00 phút ngày 16/6/2026, tại bản N, xã T, tỉnh Điện Biên, Công an xã T phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Đ bắt người phạm tội quả tang thu giữ của bị cáo Quàng Thị S 01 gói Heroine có khối lượng 0,19 gam, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng chất ma túy bị thu giữ thì bị cáo Quàng Thị S phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn

đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Ngày 13/12/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo chưa chấp hành án hình phạt tù (chưa được xóa án tích); nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, bị cáo hoàn toàn hiểu biết, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

Bị cáo còn phải tiếp tục thi hành Bản án số: 34/2024/HSST ngày 13/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên là 01 năm tù. Căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, Hội đồng xét xử sẽ tổng hợp với hình phạt bản án mới thành hình phạt chung đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra xác định trước khi bị bắt bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ đã thu giữ và xác định mẫu sinh học của bị cáo dương tính với ma túy. Tuy nhiên, bị cáo không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, không đủ căn cứ xử lý hình sự với bị cáo. Ngày 15/8/2026 Công an xã T, tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo bằng hình thức cảnh cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông tên T1, bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 16/6/2026. Quá trình điều tra, xét thấy khi mua bán ma túy, bị cáo không biết địa chỉ của người đàn ông này, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Đ không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Quàng Thị S; 01 phong bì niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh Đ được dán kín các mép, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,11 gam Heroine là chất Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, nhưng bị cáo là hộ cận nghèo và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quàng Thị S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Quảng Thị S 03 (*ba*) năm 03 (*ba*) tháng tù, tổng hợp với 01 năm tù của Bản án số: 34/2024/HSST ngày 13/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 04 (*bốn*) năm 03 (*ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 16/06/2026.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Quảng Thị S; 01 phong bì niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh Đ được dán kín các mép, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,11 gam Heroine theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/6/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Đ và K vật chứng Phân trại tạm giam Tuần G, Trại tạm giam Công an tỉnh Đ.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 12/9/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh ĐB;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh ĐB;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh ĐB;
- Phân trại tạm giam Tuần Giáo, tỉnh ĐB;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSPA, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương

